

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA DU LỊCH

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	HPTN: Du lịch cộng đồng		
Mã học phần:	DDL0940	Số tin chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	232_DDL0940_01, 232_DDL0940_02, 232_DDL0940_03		
Hình thức thi: Tiểu luận (có thuyết trình)	Thời gian làm bài:	14	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_DLCD_Tên nhóm.....		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng các kiến thức về cộng đồng và phát triển du lịch dựa vào cộng đồng để xây dựng mô hình du lịch cộng đồng phát triển bền vững	Tự luận	20%	Phần mở đầu Chương 1	2.5	PI. 2.1
CLO 2	Vận dụng các mô hình du lịch cộng đồng trên thế giới và Việt Nam để xây dựng mô hình du lịch cộng đồng theo hướng có trách nhiệm và bền vững	Tự luận	20%	Chương 3	2.0	PI 4.5
CLO 3	Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm trong quá trình thực hiện các yêu cầu của hoạt động	Tự luận	20%	Chương 1, 2, 3	1.5	PI.5.4

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	du lịch dựa vào cộng đồng					
CLO 4	Vận dụng kỹ năng lập luận, tư duy phản biện để giải quyết các vấn đề một cách hiệu quả trong hoạt động du lịch dựa vào cộng đồng	Tự luận	20%	Chương 2	3.0	PI 7.3
CLO 5	Hình thành ý thức kỷ luật, trách nhiệm với cộng đồng, xã hội trong phát triển du lịch	Tự luận	20%	Kết luận Hình thức Phụ lục	1	PI 9.1

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Nghiên cứu và trình bày hoạt động du lịch cộng đồng tại 1 địa phương bất kỳ của Việt Nam.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

1. Trang bìa
2. Bảng phân công công việc và tỷ lệ đóng góp của từng thành viên
3. Nhận xét của giảng viên
4. Lời cảm ơn
5. Mục lục
6. PHẦN NỘI DUNG: Sinh viên trình bày theo các nội dung sau đây:

PHẦN MỞ ĐẦU [2.0 điểm]

- Lý do chọn đề tài
- Lịch sử nghiên cứu vấn đề
- Mục tiêu & nhiệm vụ nghiên cứu
- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
- Phương pháp nghiên cứu
- Đóng góp của nghiên cứu
- Bố cục của báo cáo

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG [1 điểm], cụ thể là:

- 1.1. Khái niệm
- 1.2. Nguyên tắc
- 1.3. ...

(Trình bày các khái niệm có liên quan đến chủ đề nghiên cứu)

CHƯƠNG 2. TIỀM NĂNG VÀ THỰC TRẠNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI ĐỊA BÀN ĐƯỢC CHỌN [3.5 điểm], trong đó:

- 2.1 Tổng quan về địa bàn nghiên cứu
- 2.1.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên
- 2.1.2. Điều kiện kinh tế và văn hóa-xã hội của địa bàn nghiên cứu
- 2.2 Tiềm năng du lịch cộng đồng tại địa bàn nghiên cứu
- 2.2.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên
- 2.2.2. Tài nguyên du lịch nhân văn
- 2.3 Thực trạng du lịch cộng đồng tại địa bàn nghiên cứu
- 2.3.1. Số lượng và đặc điểm du khách, doanh thu du lịch
- 2.3.2. Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch
- 2.3.3. Khác
- Phân tích thực trạng hoạt động du lịch cộng đồng (của đề tài) qua ý kiến của các bên liên quan (ý kiến du khách, người dân địa phương, công ty du lịch...)
 - Phân tích tiềm năng du lịch cộng đồng (của đề tài) qua ý kiến của các bên liên quan (ý kiến du khách, người dân địa phương, công ty du lịch...)

CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP PHÁT HUY DU LỊCH CỘNG ĐỒNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI ĐÃ CHỌN [2.5 điểm], trong đó:

3.1 Đề xuất mô hình du lịch cộng đồng tại địa bàn nghiên cứu

3.2 Các giải pháp phát huy du lịch cộng đồng

KẾT LUẬN [0.25 điểm]

TÀI LIỆU THAM KHẢO & HÌNH THỨC TRÌNH BÀY [0.5 điểm].

HÌNH ẢNH MINH HỌA & PHỤ LỤC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI [0.25 điểm]

Lưu ý:

- Kiểu chữ: Times-New Roman (sử dụng Unicode), cỡ chữ: 13, khoảng cách giữa các dòng là 1.5 (Format/Paragraph, trong phần Line Spacing chọn: 1.5)
- Dung lượng: khoảng 9.000 từ đến 12.000 từ (tức khoảng 25 trang trở lên từ phần Mở đầu đến Kết luận)
- Định lề trang giấy: Top: 2.5cm; Bottom: 2.5cm; Left: 3.5cm; Right: 2.0cm; Header: 2.0cm; Footer: 2.0cm
- Tổng hợp, phân tích thông tin và trình bày theo cách hiểu của mình với văn phong học thuật (không dùng văn nói)
- Nếu sao chép thông tin của người khác thì cần ghi nguồn thông tin theo tiêu chuẩn APA.

3. Rubric và thang điểm

Rubric 4.1 – Đánh giá kết quả nhóm

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Tiểu luận (50%)	Nội dung	40	Nội dung phong phú hơn yêu cầu; Chính xác, khoa học;	Đầy đủ theo yêu cầu; Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ;	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng;	Thiếu nhiều nội dung quan trọng; Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng;
	Hình thức	10	Trình bày đúng qui	Trình bày đúng qui	Còn nhiều sai sót về	Trình bày không đúng

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
			định về định dạng; Bố cục văn bản rõ ràng; Không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; Sử dụng từ ngữ, câu cú phù hợp, chính xác, đa dạng, phong phú	định về định dạng; Bố cục văn bản rõ ràng; Còn một số sai sót về định dạng/lỗi chính tả, từ ngữ	định dạng/lỗi chính tả, từ ngữ, bố cục không rõ ràng	định dạng, mắc nhiều lỗi chính tả. Nhiều chỗ thiếu rõ ràng gây khó hiểu
Thuyết trình (50%)	Nội dung	20	Nội dung phong phú hơn yêu cầu; Chính xác, khoa học;	Đầy đủ theo yêu cầu; Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ;	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng; Tương đối chính xác, khoa học, còn 1 sai sót quan trọng;	Thiếu nhiều nội dung quan trọng; Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng;
	Hình thức	10	Rất trực quan và thẩm mỹ;	Khá trực quan và thẩm mỹ;	Tương đối trực quan và thẩm mỹ;	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ;
	Phong cách	10	Dẫn dắt vấn đề và lập luận lô cuốn, thuyết phục;	Trình bày rõ ràng nhưng chưa lô cuốn, lập luận khá thuyết phục;	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng;	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
	Trả lời câu hỏi	5	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng được 1 số câu hỏi đặt đúng và chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng
	Tham gia thảo luận	5	Góp ý đầy đủ, đặt câu	Góp ý, đặt câu hỏi khá	Chưa góp ý, đặt câu hỏi	Không/Ít tham gia góp ý, đặt câu hỏi

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
		hỏi chính xác	đầy đủ chính xác	chưa chính xác	

Điểm cuối kỳ cá nhân:

Điểm cuối kỳ cá nhân = điểm cuối kỳ nhóm * % đóng góp cá nhân

Rubric 4.2 – Đánh giá đóng góp cá nhân trong nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 - 10 điểm	Khá Từ 6 - dưới 8 điểm	Trung bình Từ 4 - dưới 6 điểm	Yếu dưới 4 điểm
Tham gia họp lớp/nhóm đầy đủ	15	Chia đều cho số lần họp lớp/nhóm			
Thái độ tham gia tích cực	15	Kết nối tốt	Kết nối khá tốt	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp hữu ích	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm đúng hạn	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng quan trọng nhưng đã khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp tốt	30	Đáp ứng tốt/sáng tạo	Đáp ứng khá tốt yêu cầu	Đáp ứng một phần yêu cầu, còn sai sót quan trọng	Không sử dụng được
	100				

Người duyệt đề



TS. Trần Thị Thùy Trang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2024

Giảng viên ra đề

TS. Võ Văn Thành
ThS. Nguyễn Thành Ngọc Thạch
ThS. Nguyễn Thị Thao